TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 02 - 3 - 2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phước.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Hồng Ân.

Bà Trần Thị Hoài Yên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2023/TLST-HNGĐ, ngày 14 tháng 02 năm 2023, về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Thúy H, sinh năm 1979 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp S, xã N, huyện P, tỉnh C.

- *Bị đơn:* Ông Võ Văn T, sinh năm 1978 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp S, xã N, huyện P, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại khởi kiện ngày 08/02/2023 cùng các văn bản khác kèm theo, nguyên đơn là bà Võ Thúy H trình bày:

Về hôn nhân, vào năm 2001 bà (Võ Thúy H) và ông Võ Văn T xác lập quan hệ vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên tranh cãi và mâu thuẫn trầm trọng từ cuối năm 2021. Bà và ông Võ Văn T không còn chung sống với nhau từ cuối năm 2021 cho đến nay. Xét thấy cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt nên bà yêu cầu ly hôn với ông Võ Văn T. Về

con chung có 02 người tên là Võ Kiều D (giới tính nữ), sinh ngày 15/12/2001 và Võ Thị Yến V (giới tính nữ), sinh ngày 14/01/2010. Hiện Võ Kiều D đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Đối với Võ Thị Yến V đang do bà trực tiếp nuôi dưỡng. Bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng Võ Thị Yến V, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 08/02/2023, bị đơn là ông Võ Văn T trình bày: Về thời gian xác lập quan hệ vợ chồng và việc không có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền cũng như về mâu thuẫn và thời gian không còn chung sống với nhau đúng như bà Võ Thúy H trình bày. Nay bà Võ Thúy H yêu cầu ly hôn thì ông đồng ý. Về con chung có hai người tên là Võ Kiều D (giới tính nữ), sinh ngày 15/12/2001 và Võ Thị Yến V (giới tính nữ), sinh ngày 14/01/2010. Hiện con chung Võ Kiều D đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết. Đối với Võ Thị Yến V hiện đang do bà Võ Thúy H nuôi dưỡng, ông đồng ý giao cho bà Võ Thúy H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, ông không cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bà Võ Thúy H yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với ông Võ Văn T nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bà Võ Thúy H và ông Võ Văn T cùng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt.

[2]. Xét về hôn nhân: Bà Võ Thúy H và ông Võ Văn T chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2001 đến nay không có đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, cả hai không còn chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2021 cho đến nay mà không thể hàn gắn, không thể tiếp tục chung sống nên bà Võ Thúy H yêu cầu được ly hôn, ông Võ Văn T đồng ý ly hôn. Do hôn nhân giữa bà Võ Thúy H và ông Võ Văn T vi phạm quy định về đăng ký kết hôn. Căn cứ vào các điều 9, 14 và 53 của Luật Hôn nhân và gia đình, hôn nhân giữa bà Võ Thúy H và ông Võ Văn T không được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Bà Võ Thúy H và ông Võ Văn T không được công nhận là vợ chồng.

[3]. Về con chung: Bà Võ Thúy H và ông Võ Văn T thống nhất xác định có hai người con tên là Võ Kiều D (giới tính nữ), sinh ngày 15/12/2001 và Võ Thị Yến V (giới tính nữ), sinh ngày 14/01/2010. Hiện Võ Kiều D đã trưởng thành, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét. Đối với Võ Thị Yến V đang do bà Võ Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng, bà Võ Thúy H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Ông Võ Văn T đồng ý giao Võ Thị Yến V cho bà Võ Thúy H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng và ông không cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bà Võ Thúy H và ông Võ Văn T nên có cơ sở để ghi

nhận. Đồng thời Võ Thị Yến V có nguyện vọng muốn được sống cùng với bà Võ Thúy H nên việc giao cho bà Võ Thúy H nuôi là phù hợp với khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình nên có căn cứ để chấp nhận. Ông Võ Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thúy H và ông Võ Văn T xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5]. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, bà Võ Thúy H phải chịu theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 9, 14, 53, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận bà Võ Thúy H và ông Võ Văn T là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cho bà Võ Thúy H chịu trách nhiệm nuôi dưỡng Võ Thị Yến V (giới tính nữ), sinh ngày 14/01/2010 cho đến khi Võ Thị Yến V thành niên và có khả năng tự lao động sinh sống bản thân.

Ghi nhận sự tự nguyện của bà Võ Thúy H về việc không yêu cầu ông Võ Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Võ Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Võ Thúy H phải chịu. Bà Võ Thúy H đã nộp xong tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018615 ngày 14 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau, nay chuyển thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSND H.Phú Tân;*
- *Phòng KT-NV & THA (Tòa án tỉnh);*
- *Chi cục THADS H.Phú Tân (khi án có hiệu lực);*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Phước